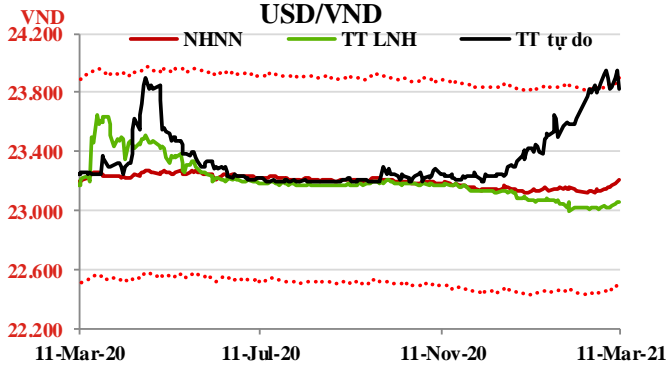


Tin trong nước ngày 11/03

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 11/03, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.204 VND/USD, tăng nhẹ 01 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.125 VND/USD, tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.850 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.055 VND/USD, tăng 04 đồng so với phiên 10/03. Tỷ giá trên thị trường tự do giữ nguyên tại 23.780 - 23.830 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 11/03, lãi suất chào bình quân LNH VND tiếp tục không thay đổi ở kỳ hạn ON trong khi tăng 0,02 – 0,04 đpt ở các kỳ hạn còn lại từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,34%; 1W 0,48%; 2W 0,60% và 1M 0,78%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 đpt ở tất cả các kỳ hạn, giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,20%; 2W 0,26%, 1M 0,34%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp biến động nhẹ, tăng ở kỳ hạn 3Y và 10Y trong khi giảm ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: 3Y 0,64%; 5Y 1,08%; 7Y 1,48%; 10Y 2,36%; 15Y 2,55%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, các cổ phiếu thuộc nhóm ngân hàng và chứng khoán tiếp tục tăng mạnh và góp phần giúp nới rộng đà tăng của VN-Index. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 11,65 điểm (+1,0%) lên 1.181,73 điểm; HNX-Index tăng 6,42 điểm (+2,4%) lên 273,52 điểm; UPCoM-Index tăng 0,10 điểm (+0,12%) lên 80,34 điểm. Thanh khoản thị trường lớn với tổng trị giá giao dịch đạt gần 18.650 tỷ đồng. Khối ngoại giảm đáng kể lượng bán ròng so với phiên trước, xuống còn gần 285 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Ngày 11/03, Thường trực Chính phủ họp bàn về dự kiến phương án phân bổ kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025.** Cụ thể, tổng vốn đầu tư công giai đoạn 2021- 2025 là 2,75 triệu tỷ đồng, bao gồm ngân sách Trung ương 1,38 triệu tỷ đồng, ngân sách địa phương 1,37 triệu tỷ đồng. Nguồn lực này có thể đảm bảo ngân sách Trung ương là chủ đạo. Đối với ngân sách Trung ương, Chính phủ thống nhất để lại nguồn dự phòng 10%. Chính phủ xác định mục tiêu hoàn thiện các công trình trọng điểm trong 5 năm tới, như sân bay Long Thành, đường ven biển...



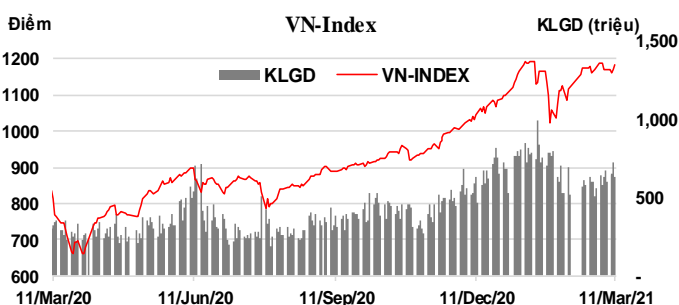
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.34	0.00	0.15	0.01	3Y	0.64	0.008
1W	0.48	0.03	0.20	0.01	5Y	1.08	-0.002
2W	0.60	0.04	0.26	0.01	7Y	1.48	-0.001
1M	0.78	0.02	0.34	0.01	10Y	2.36	0.008
2M	1.13	0.01	0.46	0.00	15Y	2.55	-0.007
3M	1.35	0.01	0.65	0.01			
6M	2.00	-0.06	0.95	0.01			
9M	2.63	-0.03	1.23	-0.04			
1Y	3.06	-0.05	1.29	-0.04			

Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
11-03-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
10-03-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
09-03-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

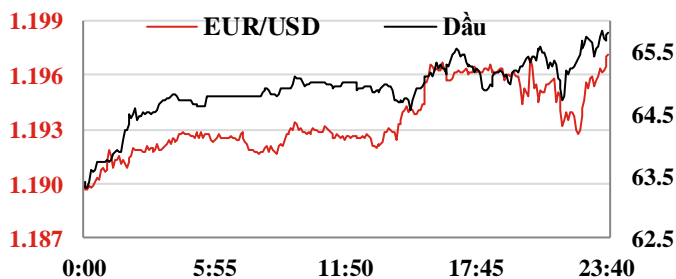
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1181.73	273.52	80.34
%/ngày	1.00%	2.40%	0.12%
%/31/12/2020	7.05%	34.7%	7.9%
KLGD (tr.đ.vị)	629.10	158.68	54.0
GTGD (tỷ đ)	15111.02	2572.33	940.36
NĐINN mua (tỷ đ)	1067.52	5.56	0.40
NĐINN bán (tỷ đ)	1334.88	22.72	0.75



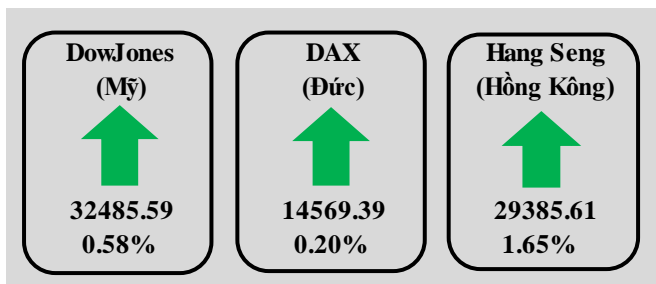
Tin quốc tế

- Thị trường lao động Mỹ đón một số thông tin tích cực.** Đầu tiên, Cơ quan Thống kê Lao động Mỹ cho biết số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ tuần kết thúc ngày 06/03 ở mức 712 nghìn đơn, giảm từ mức 754 nghìn đơn của tuần trước đó, đồng thời xuống thấp hơn mức 730 nghìn đơn theo dự báo. Tiếp theo, quốc gia này đã tạo ra 6,92 triệu cơ hội việc làm mới trong tháng 1, cao hơn so với mức 6,75 triệu của tháng trước đó, đồng thời cao hơn nhiều so với mức 6,65 triệu cơ hội như kỳ vọng. Các chuyên gia cho biết đây là tháng tạo ra nhiều cơ hội việc làm nhất kể từ tháng 01/2020, góp phần cho thấy thị trường lao động Mỹ thực sự đang ấm dần lên.
- NHTW Châu Âu không thay đổi LSCS, tuy nhiên tăng tốc chương trình kích thích kinh tế.** Trong cuộc họp vừa qua, ECB nhận định các rủi ro về tăng trưởng kinh tế trong khu vực Eurozone đã bớt phức tạp hơn. ECB cho biết mức độ hoạt động kinh tế khi kết thúc quý 4/2020 thấp hơn khoảng 4,9% so với trước khi bị tác động bởi dịch Covid-19. Cơ quan này dự báo sau khi suy giảm 6,6% ở năm 2020, Eurozone sẽ tăng trưởng 4,0% trong năm 2021 và 4,1% trong năm 2022. ECB quyết định duy trì các mức LSCS hiện tại, bao gồm: LS cho vay tái cấp vốn ở mức 0,0%; LS cho vay cận biên ở mức 0,25% và LS tiền gửi ở mức -0,5%. Tuy nhiên, NHTW này cũng thông báo sẽ đẩy nhanh nhịp độ mua trái phiếu của khu vực, trị giá 1,85 nghìn tỷ EUR, trong 3 tháng tới. Sau phát biểu của ECB, lợi suất trái phiếu châu Âu giảm trên diện rộng. LSTP kỳ hạn 10 năm của Đức xuống còn -0,331% (-0,020 đpt), Italia 0,607% (-0,075 đpt); Pháp -0,096% (-0,035 đpt).
- Nước Anh trì hoãn việc kiểm tra nhập khẩu hàng hóa từ EU.** Hãng Reuters cho biết nước Anh thông báo trì hoãn việc kiểm tra hàng hóa này thêm 6 tháng, kể từ thời điểm 01/07 được ấn định trước đây, viện dẫn các doanh nghiệp của Anh cần nhiều thời gian hơn để chuẩn bị với tình trạng mới, do những tác động của dịch Covid-19. Như vậy, các thủ tục hải quan mới sẽ được Anh áp dụng vào đầu năm 2022. Các hiệp hội kinh doanh của Anh và EU cùng hoan nghênh động thái này. Tuy nhiên, ở phía ngược lại, EU kể từ đầu năm nay đã áp dụng các biện pháp kiểm tra và thủ tục giấy tờ đối với hàng hóa nhập khẩu từ Anh, dẫn đến sự chậm trễ, tăng chi phí và ảnh hưởng không nhỏ đến các doanh nghiệp của cả hai bên.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
11-03	6:50	*	Chỉ số giá sản xuất PPI của Nhật yy T2	-0.7	-0.7	-1.5
11-03	19:45	***	LSCS NHTW Châu Âu ECB	0.0	0.0	0.0
11-03	20:30	*	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ ww	712K	730K	754K
12-03	14:00	*	CPI Đức mm T2		0.7	0.7
12-03	14:00	*	GDP Anh mm T1		-4.9	1.2
12-03	14:00	*	Sản lượng công nghiệp Anh mm T1		-0.9	0.2
12-03	17:00	*	Sản lượng công nghiệp Eurozone mm T1		0.3	-1.6
12-03	20:30	*	PPI lõi Mỹ mm T2		0.2	1.2
12-03	20:30	*	PPI Mỹ mm T2		0.4	1.3
12-03	22:00	*	Nhiệm tin tiêu dùng sơ bộ UoM Mỹ T3		78.4	76.8



	11 Mar 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	91.42	-0.44%	-0.23%	1.65%
USD/CNY	6.49	-0.18%	0.37%	-0.49%
USD/EUR	0.83	-0.49%	-0.15%	1.91%
USD/JPY	108.49	0.10%	0.48%	5.09%
USD/KRW	1130.35	-0.49%	-0.05%	4.23%
USD/SGD	1.34	-0.30%	0.16%	1.40%
USD/TWD	28.09	-0.55%	0.77%	0.07%
USD/THB	30.54	-0.46%	0.43%	1.66%
USD/VND Trung tâm	23204	0.00%	0.22%	0.32%
USD/VND LNH	23055	0.02%	0.13%	-0.14%
USD/VND tự do	23780	0.00%	0.04%	2.06%
Vàng	1721.41	-0.27%	1.43%	-9.23%
Dầu	66.02	2.45%	3.43%	36.07%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0781	0.0009		
SW	0.0844	-0.0023		
1M	0.1060	0.0001	0.2813	0.0000
2M	0.1373	-0.0055		
3M	0.1839	-0.0003	0.4368	0.0000
6M	0.1928	-0.0009	0.5932	0.0000
1Y	0.2773	-0.0014	0.0000	0.0000

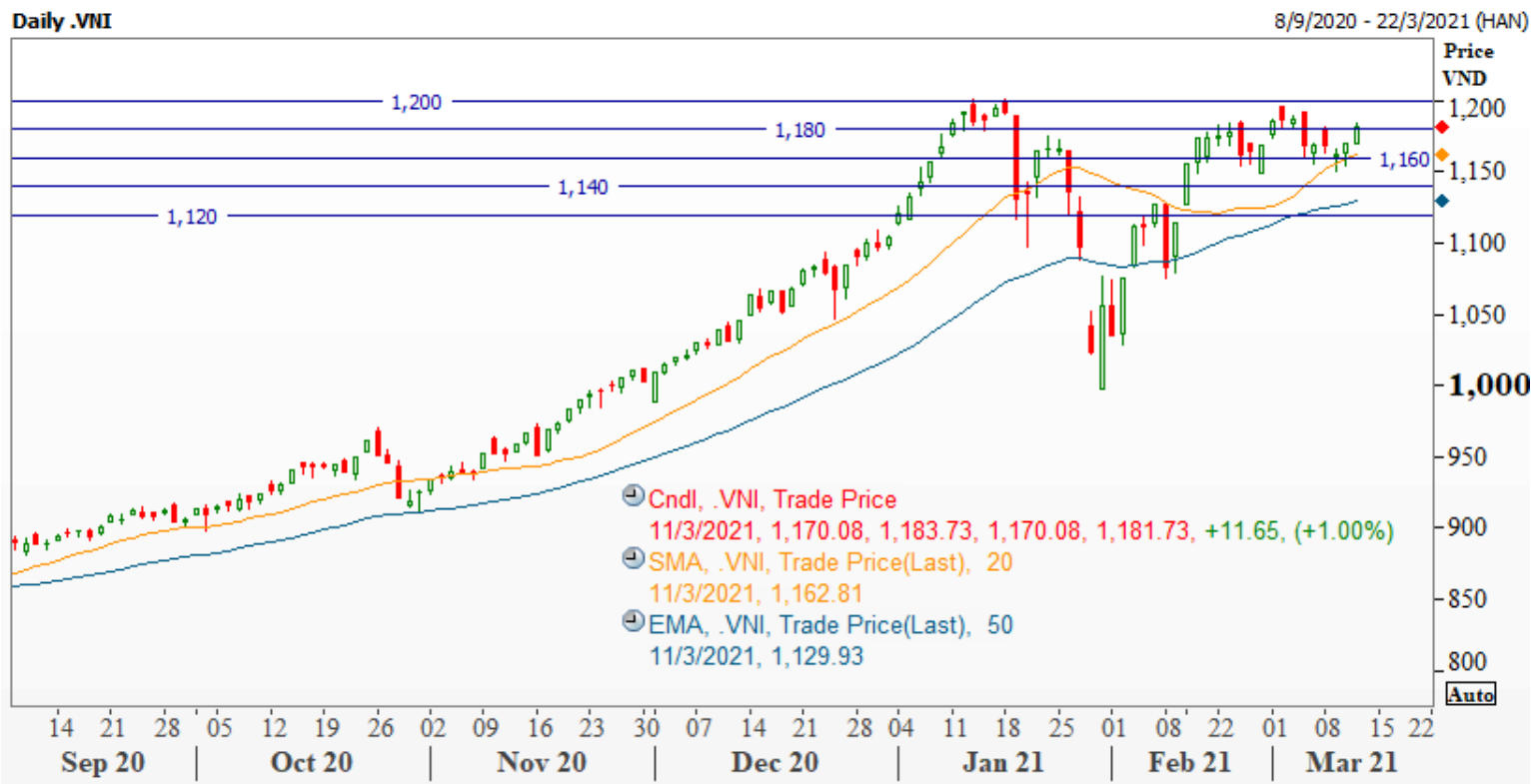
Số liệu SIBOR ngày 10/03/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	16/03/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	22/04/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	18/03/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	18/03/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	06/04/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

VN-INDEX



VN-Index tăng lên mức 1.181,73 điểm. Chỉ số vẫn đang dao động trong kênh giá đi ngang được giới hạn bởi ngưỡng chặn trên 1.185-1.200 điểm và cận dưới 1.150-1.155 điểm.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.155 – 1.140

Ngưỡng kháng cự: 1.188 – 1.200

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn